

## Chính tả

1. Điền **truyện** hoặc **chuyện** vào chỗ trống :

Kể ..... phải trung thành với ....., phải kể đúng các tình tiết của câu ....., các nhân vật có trong ..... . Đừng biến giờ kể ..... thành giờ đọc .....

2. Đặt **dấu hỏi** hoặc **dấu ngã** trên chữ in nghiêng :

- a) Mơ hộp thịt ra chỉ thấy toàn *mơ*.
- b) Nó cú tranh *cai*, mà không lo *cai* tiến công việc.
- c) Anh không lo *nghi* ngại. Anh phải *nghi* đến sức khoẻ chú !

3. Em đoán xem đây là những chữ gì. Viết vào chỗ trống những chữ em đoán.

a) Để nguyên - loại quả thơm ngon Thêm <i>hỏi</i> - co lại chỉ còn bé thôi. Thêm <i>nặng</i> - mới thật lạ đời Bỗng nhiên thành vết xoong nổi nhỏ nhem.	Là các chữ : ..... .....
b) Bình thường dùng gọi tay chân Muốn có bút vẽ - thêm ngay dấu <i>huyền</i> Thêm <i>hỏi</i> - làm bạn với kim Có dấu <i>nặng</i> , đúng người trên mình rồi.	Là các chữ : ..... .....

## Luyện từ và câu CÂU KỂ AI LÀ GÌ ?

### I - Nhận xét

1. Đọc ba câu văn sau, câu nào dùng để giới thiệu, câu nào dùng để nêu nhận định về bạn Diệu Chi ?

- Đây là Diệu Chi, bạn mới của lớp ta.

- Bạn Diệu Chi là học sinh cũ của Trường Tiểu học Thành Công.
- Bạn ấy là một họa sĩ nhỏ đấy.

Câu dùng để giới thiệu	Câu dùng để nêu nhận định
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2. Đọc ba câu văn ở bài tập 1, gạch một gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi **Ai (cái gì, con gì) ?**, gạch hai gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi : **Là gì (là ai, là con gì) ?**

- Đây là Diệu Chi, bạn mới của lớp ta.
- Bạn Diệu Chi là học sinh cũ của Trường Tiểu học Thành Công.
- Bạn ấy là một họa sĩ nhỏ đấy.

3. Kiểu câu **Ai là gì ?** trên khác hai kiểu câu đã học **Ai làm gì ? Ai thế nào ?** ở chỗ nào ? (Gợi ý : Em cần xem xét sự khác nhau chủ yếu ở bộ phận vị ngữ trong câu)

- Kiểu câu **Ai làm gì ?** → Vị ngữ trả lời câu hỏi .....
- Kiểu câu **Ai thế nào ?** → Vị ngữ trả lời câu hỏi .....
- Kiểu câu **Ai là gì ?** → Vị ngữ trả lời câu hỏi .....

## II - Luyện tập

1. Gạch dưới những câu kể **Ai là gì ?** trong các câu dưới đây và ghi vào chỗ trống tác dụng của từng câu :

Câu kể <b>Ai là gì ?</b>	Tác dụng
- Thì ra đó là một thú máy cộng trừ mà Pa-xcan đã đặt hết tình cảm của người con vào việc chế tạo.	..... .....

- Đó chính là chiếc máy tính đầu tiên trên thế giới, tổ tiên của những chiếc máy tính điện tử hiện đại.

- Lá là lịch của cây.

- Cây lại là lịch đất.

- Trăng lặn rồi trăng mọc  
Là lịch của bầu trời.

- Bà tính nhẩm. Mẹ ơi,  
Mười ngón tay là lịch.

- Con tới lớp, tới trường  
Lịch lại là trang sách.

- Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam. Hương vị nó hết sức đặc biệt, mùi thơm đậm, bay rất xa, lâu tan trong không khí.

2. Viết đoạn văn khoảng 5 đến 7 câu có câu kể ***Ai là gì ?*** để giới thiệu về các bạn trong lớp (hoặc giới thiệu từng người trong ảnh chụp gia đình em).

.....

.....

.....

.....

.....

## Tập làm văn

### LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI

Dựa vào dàn ý bài văn tả cây chuối tiêu (sách *Tiếng Việt 4, tập hai*, trang 60) bạn Hồng Nhung dự kiến viết bốn đoạn văn, nhưng chưa viết được đoạn nào hoàn chỉnh. Em hãy giúp bạn viết hoàn chỉnh mỗi đoạn văn này.

**Đoạn 1 :**

(.....  
.....  
.....). Em thích nhất một cây chuối tiêu sai quả trong bụi chuối ở góc vườn.

**Đoạn 2 :**

Nhìn từ xa, cây chuối như một chiếc ô xanh mát rượi. Thân cây cao hơn đầu người, mọc thẳng, không có cành, chung quanh là mấy cây con đứng sát lại thành bụi. (.....  
.....  
.....  
.....)

**Đoạn 3 :**

Cây chuối có nhiều tàu lá, có tàu đã già khô, bị gió đánh rách ngang và rũ xuống gốc. Các tàu lá còn xanh thì liền tấm, to như cái máng nước úp sấp. Những tàu lá ở dưới màu xanh thẫm. Những tàu ở trên màu xanh mát, nhạt dần. (.....  
.....  
.....)

**Đoạn 4 :**

(.....  
.....  
.....). Chuối có ích như thế nên bà em thường xuyên chăm bón cho chuối tốt tươi.

# Luyện từ và câu

## VỊ NGỮ TRONG CÂU KỂ *AI LÀ GÌ ?*

### I - Nhận xét

1. Gạch một gạch dưới câu văn có dạng  ***Ai là gì ?*** trong đoạn văn sau.  
Gạch hai gạch dưới vị ngữ trong câu vừa tìm được.

Một chị phụ nữ nhìn tôi cười, hỏi :

- Em là con nhà ai mà đến giúp chị chạy muối thế này ?

- Em là cháu bác Tư. Em về làng nghỉ hè.

2. Viết vào chỗ trống những từ ngữ có thể làm vị ngữ trong câu  ***Ai là gì ?***

.....

### II - Luyện tập

1. Ghi dấu × vào ô trống trước câu thơ có dạng  ***Ai là gì ?*** trong những câu thơ sau. Gạch dưới bộ phận vị ngữ trong câu vừa tìm được.

- Người là Cha, là Bác, là Anh.
- Quả tim lớn lọc trăm dòng máu đỏ.
- Quê hương là chùm khế ngọt.
- Cho con trèo hái mỗi ngày.
- Quê hương là đường đi học.
- Con về rợp bướm vàng bay.

2. Nối từ ngữ thích hợp ở cột A với cột B để tạo thành câu kể  ***Ai là gì ?***

A	B
Sư tử	là nghệ sĩ múa tài ba
Gà trống	là dũng sĩ của rừng xanh
Đại bàng	là chúa sơn lâm
Chim công	là sứ giả của bình minh

3. Ghi vào chỗ trống các từ ngữ thích hợp để đặt câu kể **Ai là gì ?**

..... là một thành phố lớn

..... là quê hương của những làn điệu dân ca quan họ

..... là nhà thơ

..... là nhà thơ lớn của Việt Nam

## Tập làm văn

### TÓM TẮT TIN TỨC

#### I - Nhận xét

Đọc lại bản tin **Vẽ về cuộc sống an toàn** (sách *Tiếng Việt 4, tập hai*, trang 54 - 55) và trả lời câu hỏi :

a) Bản tin này gồm mấy đoạn ? .....

b) Ghi vào chỗ trống trong bảng dưới đây sự việc chính được nêu ở mỗi đoạn, tóm tắt mỗi đoạn bằng một hoặc hai câu.

Đoạn	Sự việc chính	Tóm tắt mỗi đoạn
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

c) Viết tóm tắt toàn bộ bản tin :

*Vẽ về cuộc sống an toàn*

.....

.....

.....

.....

.....

**II - Luyện tập**

1. Đọc bản tin *Vịnh Hạ Long được tái công nhận là di sản thiên nhiên thế giới* (sách *Tiếng Việt 4, tập hai, trang 63 - 64*), tóm tắt bản tin bằng 3 hoặc 4 câu :



.....

.....

.....

.....

.....

2. Dựa theo cách trình bày bài báo *Vẽ về cuộc sống an toàn* (sách *Tiếng Việt 4, tập hai*, trang 54 - 55), em hãy viết phần tóm tắt in đậm cho bài báo *Vịnh Hạ Long được tái công nhận là di sản thiên nhiên thế giới*.

- 17-11-1994, .....

- .....

- .....

- .....